

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NHÀ BÈ
TRƯỜNG TIỂU HỌC
LÊ QUANG ĐỊNH
Số: 56/KH-THLQĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Nhà Bè, ngày 16 tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH
**Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin,
chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2022-2023**

Căn cứ Quyết định số 1411/QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch triển khai tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 723/KH-SGDĐT ngày 22 tháng 02 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2023.

Căn cứ Kế hoạch số 349/KH-GDĐT ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2022-2023;

Trường Tiểu học Lê Quang Định xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2022-2023 với các nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

Sự phát triển công nghệ là động lực thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong dạy và học, nâng cao chất lượng và cơ hội tiếp cận giáo dục, hiệu quả quản lý giáo dục; xây dựng nền giáo dục mở thích ứng trên nền tảng số.

Xây dựng kho học liệu số ngành Giáo dục và Đào tạo có chất lượng phục vụ đổi mới nội dung, phương pháp dạy - học, kiểm tra, đánh giá góp phần nâng cao chất lượng giáo dục; xây dựng môi trường học tập suốt đời và mang lại sự công bằng trong tiếp cận giáo dục; nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động dạy, học cho nhà giáo và học sinh; ứng dụng công nghệ số để giao bài tập về nhà và kiểm tra sự chuẩn bị của học sinh trước khi đến lớp học. Hiểu một cách đơn giản thì chuyển đổi số trong giáo dục chính là việc ứng dụng những công nghệ tiên tiến giúp nâng cao trải nghiệm của người học; cải thiện những

phương pháp giảng dạy cũng như tạo môi trường để học tập thuận tiện nhất. Ứng dụng chuyển đổi số sẽ tạo ra mô hình giáo dục thông minh, từ đó giúp việc học, hấp thụ kiến thức của người học trở nên đơn giản và dễ dàng hơn. Sự bùng nổ của các nền tảng công nghệ đã tạo điều kiện thuận lợi để truyền đạt kiến thức và phát triển được khả năng tự học của người học mà không bị giới hạn về thời gian cũng như không gian.

Đổi mới mạnh mẽ phương thức quản lý, điều hành dựa trên công nghệ và dữ liệu, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà trường.

2. Yêu cầu

2.1. Cơ sở vật chất và thiết bị phục vụ tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số

Nhà trường đảm bảo đủ số lượng về phòng máy, máy tính và cấu hình đạt chuẩn theo Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2021.

Có đường truyền tốc độ cao, đáp ứng toàn bộ máy tính có thể truy cập Internet trong cùng một thời điểm. Các phòng chức năng đảm bảo trang bị đầy đủ máy tính có kết nối Internet và các trang thiết bị thu phát tín hiệu cần thiết.

2.2. Chuyển đổi số trong quản trị

Nhà trường xây dựng lộ trình sử dụng hồ sơ điện tử giáo dục đáp ứng theo chuẩn kết nối và chuẩn dữ liệu của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Sử dụng các phần mềm quản lý: Học sinh, quản lý đội ngũ, kiểm định chất lượng, cơ sở vật chất,... thực hiện theo chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo.

2.3. Về quy mô hoạt động giáo dục trực tuyến

Tạo điều kiện và khuyến khích cán bộ quản lý và giáo viên đăng ký tham gia học tập trực tuyến chương trình “Giáo viên nòng cốt thực hiện chuyển đổi số, hướng tới xây dựng trường học thông minh”.

II. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức; đào tạo, bồi dưỡng năng lực số cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên và người học

- Nâng cao nhận thức về vai trò của CNTT trong cuộc sống, làm chuyển biến từ nhận thức của cán bộ, giáo viên về vai trò, vị trí của CNTT đối với công tác giảng dạy.

- Nâng cao trình độ và kỹ năng ứng dụng CNTT cho toàn giáo viên, nhân viên; đảm bảo 100% CBQL, GV, NV biết sử dụng máy vi tính, các phần mềm trong quản lý và dạy học.

- Đảm bảo 100% giáo viên ứng dụng CNTT hiệu quả trong giảng dạy: giáo viên biết sử dụng phần mềm dạy học và soạn kế hoạch bài dạy, bài giảng điện tử, phần mềm QL điểm.

- Đảm bảo 100% CBQL, GV, NV biết khai thác mạng Internet, sinh hoạt trường học kết nối sử dụng hòm thư điện tử, cổng thông tin, website của PGD, của nhà trường.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong đổi mới công tác quản lý, trong các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đáp ứng yêu cầu của công tác đổi mới giáo dục theo hướng hiện đại hoá, phù hợp với xu thế phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin hiện nay.

- Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin sâu rộng từ cán bộ quản lý đến giáo viên và học sinh, nâng cao hiệu quả việc ứng dụng CNTT vào giảng dạy và học tập. Sử dụng CNTT hỗ trợ đổi mới phương pháp dạy học: khai thác và sử dụng có hiệu quả các phần mềm dạy học.

- Tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường thực hiện đầy đủ các nội dung công tác ứng dụng CNTT trong hoạt động dạy học và học cũng như trong công tác giáo dục, quản lý. Đưa vào sử dụng cổng thông tin điện tử cho công việc của nhà trường.

- Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu rộng nhằm nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo đến toàn thể đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên và học sinh.

- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực số cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và nhân viên bảo đảm quản lý, làm việc hiệu quả trên môi trường số; kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ phụ trách ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

- Nghiên cứu Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29 tháng 11 năm 2005 được sửa đổi, bổ sung năm 2009, 2019, 2022; tôn trọng bản quyền, quyền tác giả; trích dẫn nguồn tài liệu tham khảo đầy đủ; sử dụng vì mục đích học tập của cá nhân và không nhằm mục đích thương mại.

2. Tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong nhà trường

- Tăng cường đầu tư trang thiết bị triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo; triển khai các biện pháp an toàn, an ninh thông tin các hệ thống số hóa, an toàn trong các hoạt động dạy - học và làm việc trên môi trường số. Kết nối Internet có tốc độ và khả năng chịu tải cao đến tất cả lớp học; có chính sách hỗ trợ dịch vụ Internet cho đội ngũ nhà giáo; có chính sách hỗ trợ máy tính phù hợp cho học sinh.

- Tiếp tục đầu tư trang thiết bị dạy học cho các lớp.

- Đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT. Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân; trang bị các phần mềm phòng chống virus có bản quyền; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an

ninh dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục.

3. Phát triển kho học liệu chuyển đổi số hoạt động dạy - học, kiểm tra, đánh giá

3.1. Đổi mới mô hình dạy-học

- Tiếp tục duy trì, triển khai hình thức dạy học trực tuyến kết hợp dạy học trực tiếp nhằm hỗ trợ nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy-học và đổi mới phương pháp dạy-học, kiểm tra, đánh giá.

- Tổ chức hình thức dạy học trực tuyến phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GDĐT nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả và đổi mới phương pháp dạy - học ngay cả trong điều kiện học sinh đến lớp bình thường.

- Tăng cường tổ chức đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; từng bước tổ chức triển khai kiểm tra, đánh giá trên máy tính đảm bảo khách quan, công bằng và có độ tin cậy.

3.2. Phát triển kho học liệu số chia sẻ dùng chung

- Phát triển các kho học liệu số, học liệu mở chia sẻ dùng chung trong toàn Ngành, gồm bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho tất cả các môn học của giáo dục phổ thông; kho học liệu được xây dựng theo một bộ tiêu chí cụ thể, đảm bảo chất lượng và đạt chuẩn.

- Nhà trường tập hợp kho dữ liệu, chuyển về Phòng Giáo dục và Đào tạo thẩm định để chuyển đổi sang học liệu số. Từng bước xây dựng các phần mềm. Chuyển lên hệ thống cho học sinh dưới dạng trang web.

- Tiếp tục phát triển học liệu số đảm bảo chất lượng: Huy động giáo viên tham gia đóng góp học liệu số để chia sẻ dùng chung; phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu số trước khi đưa vào sử dụng; hướng dẫn giáo viên tham khảo các học liệu số đã được Bộ GDĐT thẩm định công bố trên trang <https://igiaoduc.vn/> và các nguồn tài nguyên tin cậy trên Internet.

- Sử dụng tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập K12 online trong kết nối, giáo viên với học sinh trong việc hướng dẫn học sinh tự học, kiểm tra đánh giá và phối hợp với gia đình; kết nối, tích hợp, trao đổi dữ liệu giữa các phần mềm dạy học trực tuyến với phần mềm quản trị ở trường học.

- Mỗi nhóm tổ chuyên môn xây dựng ít nhất 02 bài giảng E - learning trong một học kỳ của năm học (chỉ tiêu ít nhất 01 tiết bài giảng E-learning/Tổ CM/Học kỳ).

- 100% giáo viên dự thi GVĐG và dạy chuyên đề có ứng dụng CNTT trong bài dạy.

- 100% CBQL, GV, NV thực hiện tốt các quy định công tác bảo mật, bảo vệ bí mật nhà nước, bảo vệ nội bộ, không có người nào vi phạm.

- Nhà trường khuyến khích GV có tư liệu đưa lên cổng thông tin website nhà trường và trên diễn đàn trường học kết nối mỗi tháng đưa ít nhất 1 bài (*Lưu ý: Các nội dung phải được Hiệu trưởng hoặc người được ủy quyền phê duyệt trước*).

- Huy động giáo viên tham gia đóng góp học liệu số để chia sẻ dùng chung; phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu số trước khi đưa vào sử dụng; hướng dẫn giáo viên tham khảo các học liệu số từ Bộ GDĐT và các nguồn tài nguyên tin cậy trên Internet.

5. Xây dựng các câu lạc bộ, nhóm

- Triển khai mô hình giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán học và nghệ thuật (giáo dục STEM).

- Tích cực tham gia tập huấn, thi đấu robot, đổi mới sáng tạo trong môi trường số.

- Thành lập các tổ, nhóm bộ môn xây dựng kho học liệu dùng chung.

6. Thực hiện cập nhật cơ sở dữ liệu, các báo cáo thống kê trong năm học

- Tiếp tục xây dựng, mở rộng, nâng cấp CSDL và triển khai liên thông các hệ thống thông tin quản lý ngành giáo dục nhằm cung cấp thông tin kịp thời phục vụ công tác báo cáo, theo dõi, giám sát, cảnh báo, dự báo, kiểm tra; tập trung hoàn thiện cập nhật mã số định danh của học sinh và kết quả học tập của học sinh trên CSDL ngành Giáo dục theo từng tháng, kỳ.

- Tổ chức thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Bộ GDĐT.

- Triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử gồm: Sổ điểm điện tử, học bạ điện tử (có thể áp dụng các chữ ký số); ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường trên nền tảng số, áp dụng các giải pháp miễn phí như tin nhắn email, ứng dụng trên thiết bị di động và trên Website của nhà trường.

- Hiệu trưởng nhà trường chỉ đạo cán bộ quản trị phần mềm tiếp tục cập nhật dữ liệu trên QLNT theo thời gian thực, đầy đủ, chính xác nhất.

- Tổ chức rà soát, thu thập, tổng hợp đầy đủ thông tin về hồ sơ trường học, lớp học, học sinh, đội ngũ (cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên), cơ sở vật chất và thiết bị trường học, tài chính đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác và cập nhật vào hệ thống CSDL ngành Giáo dục. Để đảm bảo thông tin chính xác, bộ phận làm công tác thống kê cần lưu ý:

+ Rà soát kỹ và nhập đầy đủ thông tin về: Nhà trường có sử dụng máy tính, có Internet cho dạy học, có điện, có nguồn nước sạch, có nước uống; về học sinh: năm sinh, tình trạng lên lớp, lưu ban, bỏ học; về đội ngũ: năm sinh, trình độ được đào tạo, chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm...

+ Kiểm tra, rà soát, đánh giá tính khớp đúng các chỉ tiêu theo mẫu biểu báo cáo thống kê trước khi nộp lên Phòng, cấp trên (thông tin trường, quy mô học sinh,

số học sinh đi học đúng tuổi, số học sinh lưu ban, bỏ học, số hiệu trưởng, số giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn trình độ đào tạo, thông tin phổ cập giáo dục, các chỉ tiêu tỷ lệ theo từng cấp học, số liệu chi ngân sách cho giáo dục...). Số liệu báo cáo phải đồng nhất giữa các phần mềm trên các hệ thống.

7. Công tác bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Kiện toàn BCD phụ trách CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Phân công các thành viên theo dõi triển khai nhiệm vụ CNTT và công tác thống kê giáo dục.

- Triển khai tập huấn cho giáo viên bằng hình thức kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến, đảm bảo 100% giáo viên được cấp tài khoản sử dụng để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên.

8. Công tác phối hợp với phụ huynh

- Thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp trong tuyển sinh đầu cấp, phối hợp với phụ huynh giáo dục học sinh. Thực hiện triển khai có hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến trong ngành giáo dục, ưu tiên một số dịch vụ: Dịch vụ trực tuyến về xét tuyển học sinh đầu cấp mức độ 3, mức độ 4.

- Hình thành ứng dụng trên thiết bị di động của ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố bao gồm các nội dung: Hồ sơ điện tử, liên lạc giữa nhà trường với gia đình, thanh toán không dùng tiền mặt, truyền thông và kết nối với các nền tảng ứng dụng trong và ngoài ngành Giáo dục và Đào tạo. Ứng dụng tính linh hoạt của thiết bị di động, triển khai các mô hình quản trị nhà trường tiên tiến trên nền tảng số đảm bảo thiết thực và hiệu quả.

- Triển khai hình thức thanh toán học phí, các khoản thu bằng hình thức trực tuyến không dùng tiền mặt khi có đủ điều kiện về hạ tầng; kết nối phần mềm quản lý tài chính của nhà trường với các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt.

III. ĐĂNG KÍ CHỈ TIÊU

- 100% các văn bản chỉ đạo, điều hành của ngành giáo dục được triển khai qua hệ thống mạng nội bộ (gmail) hay cổng thông tin của nhà trường.

- Sử dụng phần mềm họp trực tuyến (google meet), dạy học trực tuyến (zoom), học liệu số (K12 online)...

- Khai thác hiệu quả cổng thông tin điện tử trong công tác quản lý, dạy và học.

- 100% giáo viên tích cực ứng dụng CNTT trong quản lý, dạy – học (Giáo viên có ít nhất 20% số tiết ứng dụng CNTT vào giảng dạy).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Bảo đảm tiết kiệm, minh bạch, đúng pháp luật, chống tiêu cực, lãng phí trong sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn huy động hợp pháp khác.

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số từ ngân sách nhà nước bao gồm chi thường xuyên theo phân cấp ngân sách và chi đầu tư phát triển được cân đối hàng năm cho trường theo quy định để thực hiện các chương trình, dự án nhằm triển khai

Kế hoạch Chuyển đổi số; kinh phí tự cân đối và huy động hợp pháp khác của đơn vị thuộc đối tượng tham gia Kế hoạch Chuyển đổi số.

- Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ cá nhân, doanh nghiệp; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ.

- Ưu tiên triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch chuyển đổi số theo hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin, giao nhiệm vụ, hình thức đặt hàng tùy theo từng nhiệm vụ cụ thể.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các nhiệm vụ tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số. Ưu tiên bố trí các nguồn lực cho việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của đơn vị.

- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy năm học 2022-2023.

- Tổ chức cho cán bộ giáo viên học tập về các văn bản hướng dẫn, sử dụng giáo án điện tử, bài giảng điện tử. Tổ chức các khoá bồi dưỡng, tập huấn, hội thảo về ứng dụng CNTT.

- Lấy kết quả việc ứng dụng CNTT vào dạy học để đánh giá xếp loại giáo viên, xếp loại đổi mới phương pháp dạy học.

- Xây dựng kế hoạch nâng cấp hệ thống trang thiết bị để khai thác và ứng dụng CNTT bằng vốn ngân sách hoặc XHH GD.

- Xây dựng lực lượng nòng cốt ứng dụng CNTT trong dạy học của nhà trường. Tổ chức cho đội ngũ nòng cốt đi học tập và bồi dưỡng các chương trình tập huấn của Ngành cũng như thực tế các trường bạn về việc ứng dụng CNTT và truyền đạt lại cho đội ngũ nhà trường về việc ứng dụng CNTT vào giảng dạy.

- Ban hành quy chế tổ chức dạy học trực tuyến; bộ tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số đối với cán bộ, giáo viên và nhân viên trong đơn vị.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành các hoạt động của nhà trường, công tác dạy và học, chỉ đạo giáo viên tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá, nâng cao chất lượng giáo dục.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đánh giá việc chuẩn bị các điều kiện đảm bảo về nhân lực, cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị và việc triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, công tác thống kê trong giáo dục; tự đánh giá chỉ số chuyển đổi số đối của nhà trường.

2. Cán bộ quản lý và phụ trách CNTT

- Chỉ đạo tốt công tác công tác tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn để giáo viên, nhân viên sử dụng thành thạo CNTT trong hoạt động giảng dạy, quản lý. Sử dụng tốt các phần mềm.

- Tổ chức tốt các hoạt động giảng dạy của giáo viên với việc tự học, tự nghiên cứu của học sinh, trao đổi các dữ liệu giảng dạy trong và ngoài nhà trường, hỗ trợ chia sẻ nguồn tư liệu, tài liệu khoa học, tài liệu giảng dạy.

- Thực hiện tốt công tác quản lý chỉ đạo, dạy và học; phát động phong trào thi đua học và ứng dụng CNTT trong dạy học và tổ chức triển khai thực hiện tốt kế hoạch.

- Làm tốt công tác bồi dưỡng, tự bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030” nhằm góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho Thành phố thông minh.

- Ứng dụng công nghệ thông tin thực hiện các nguồn thu học phí không dùng tiền mặt; tuyển sinh các lớp đầu cấp; thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục.

- Tham mưu đầu tư hệ thống máy tính, máy chiếu, máy in, hệ thống internet và các thiết bị CNTT khác theo hướng thiết thực, hiệu quả.

3. Đối với tổ chuyên môn

- Triển khai kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2022-2023 đến toàn thể giáo viên, nhân viên và tuyên truyền thực hiện tốt.

- Tổ chức rà soát chương trình, thống nhất nội dung và hình thức dạy học phù hợp với đối tượng học sinh; đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn.

- Triển khai tích cực việc đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng CNTT trong dạy học. Hỗ trợ, chia sẻ về mặt chuyên môn giữa các giáo viên.

- Tập trung xây dựng hệ thống câu hỏi trực tuyến, bài giảng trực tuyến, khai thác hiệu quả tài liệu giảng dạy trên hệ thống thông tin điện tử và các trang mạng.

- Kiểm tra, giám sát, đôn đốc, nhắc nhở, động viên các giáo viên tích cực đổi mới, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục mang lại hiệu quả giáo dục cao góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

4. Đối với giáo viên, nhân viên

- Thực hiện nghiêm túc ứng dụng CNTT trong giảng dạy. Giáo viên, nhân viên sử dụng tốt hòm thư điện tử gmail, zalo, web...; tăng cường học hỏi kinh nghiệm để sử dụng các phần mềm thiết kế bài giảng điện tử, học liệu số, hệ thống câu hỏi, bài tập, bài giảng trực tuyến ...

- Tích cực thảo luận trong tổ, nhóm chuyên môn, tự học để có giải pháp ứng dụng hiệu quả CNTT vào các hoạt động giảng dạy và giáo dục.

- Khai thác, sử dụng có hiệu quả các phần mềm dạy học, hệ thống quản lý văn bản theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2022-2023 của trường Tiểu học Lê Quang Định, đề nghị các tổ, bộ phận triển khai thực hiện tốt các nội dung trên./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT “để báo cáo”;
- Các tổ, bộ phận “để thực hiện”;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Đỗ Văn Chung

